

Bản án số: 187/2023/HS-ST

Ngày: 23/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Hương Thủy.

2. Ông Võ Văn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: X Đường Y, Khu phố Z, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: X Đường 48, Khu phố 6, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Văn S; sinh năm: 1938; Mẹ: Trương Thị B; sinh năm: 1940; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em: Có 3 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 171/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021, đã đóng án phí HSST và hình phạt bổ sung ngày 23/02/2023, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2023. (có mặt)

2. Nguyễn Chí Nh, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: X, Phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: D đường X, Khu phố Y, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Chí G; sinh năm: 1952; Mẹ: Trần Thị T; sinh năm: 1952;

Vợ: Hồ Thụy Cúc P, sinh năm 1992; Con: 04 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2022; Anh chị em: Có 02 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Nhân thân: Ngày 09/02/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 130/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2005, đã đóng án phí sơ thẩm ngày 01/3/2004. (đã được xóa án tích)

Ngày 29/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 71/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2015, đã đóng án phí HSST ngày 05/9/2012. (đã được xóa án tích)

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2023. (có mặt)

Bị hại: Ông Hồ Sỹ Đ, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số X Đường Y, khu phố Z, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, Nguyễn Chí N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vison biển số 59S2-665.33 đến nhà rủ Lê Văn H đến khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức uống cà phê. Sau khi uống cà phê xong, N chở H chạy vào đường 14, khu đô thị Vạn Phúc, khi đến nhà số 6 đường 14, khu đô thị Vạn Phúc, phường H Bình Phước, thành phố Thủ Đức thì H phát hiện 01 xe đạp thể thao màu đỏ hiệu Trinx 700c Free 1.0 màu đỏ đen của ông Hồ Sỹ Đ đang dựng trong sân nhà. H nói N chạy quay xe lại và kêu N dừng xe chờ. H xuống xe cởi áo khoác để lên xe N rồi đi bộ vào trong sân nhà số 6 lấy trộm xe đạp dẫn ra ngoài và leo lên xe chạy ra hướng cổng của khu đô thị Vạn Phúc, còn N chạy xe mô tô theo phía sau. Trên đường đi, H nói cho N biết xe đạp trên là H vừa trộm cắp được. Sau đó, N chạy xe mô tô về nhà, còn H chạy xe đạp đến tiệm mua bán xe đạp “Trọng Tùng” tại số 279 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 1, quận Bình Thạnh do Phạm Trọng Tùng làm chủ và bán được với giá 1.000.000 đồng. Ngày 17/11/2022, H gặp N và nói tiền bán chiếc xe đạp lấy trộm được là 1.000.000 đồng, H chia cho N 500.000 đồng, N và H đã sử dụng số tiền trên tiêu xài cả nhân hết. Đến 18 giờ ngày 05/01/2023, N và H đến khu đô thị Vạn Phúc thì bị tổ tuần tra của Công an phường H Bình Phước đang tuần tra nghi vấn nên kiểm tra đưa về làm việc và lập hồ sơ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Văn H và Nguyễn Chí N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá số 17 ngày 11/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe đạp thể thao hiệu Trinx 700c Free 1.0 màu đỏ đen trị giá 5.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe đạp thể thao hiệu Trinx 700c Free 1.0 của anh Hồ Sỹ Đ(chưa thu hồi được);

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vison màu đỏ đen, biển số 59S2-665.33, số máy JF66E0055658, số khung RLHJS5815GY055651 thu giữ của Nguyễn Chí N. Kết quả xác minh xe mô tô trên do ông Nguyễn Chí Glà cha ruột của Nguyễn Chí Nđứng tên chủ sở hữu. Việc N sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 16/11/2022, N không nói cho ông Giao biết. Ngày 16/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Chí Giao.

- 01 (một) chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) nón kết màu xám đen thu giữ của bị cáo Lê Văn H là trang phục khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị can Lê Văn H và Nguyễn Chí Nđã bồi thường cho anh Hồ Sỹ Đsố tiền 5.200.000 đồng, anh Đkhông yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 166/CT-VKSTPTĐ ngày 19/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Nguyễn Chí Nvề tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Chí Nvề tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo có 1 tình tiết tái phạm được quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Ntừ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng vụ án : Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Chí Nhù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, Nguyễn Chí Nhù điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vison biển số 59S2-665.33 chở Lê Văn H đến khu đô thị Vạn Phúc, phường H Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa chỉ số 06 đường 14, khu đô thị Vạn Phúc, phường H Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe đạp thể thao hiệu Trinx 700c Free 1.0 trị giá 5.200.000 đồng của ông Hồ Sỹ Đăng dựng trong sân nhà. Trên đường đi tẩu thoát, H nói cho N biết xe đạp trên là do H lấy trộm được, sau đó H bán lại chiếc xe trên với giá 1.000.000 đồng và chia cho N số tiền 500.000 đồng, N biết tài sản do H trộm cắp tài sản mà có nhưng vẫn đồng ý nhận. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo Nguyễn Chí Nhù phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân, gây tác hại xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Lê Văn H phạm tội chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với Phạm Trọng Tùng không thừa nhận mua xe đạp do H trộm cắp, qua rà soát tại cơ sở mua bán xe đạp của Tùng không có gắn hệ thống camera quan sát nên không đủ căn cứ xử lý Tùng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lê Văn H và Nguyễn Chí N đã bồi thường cho anh Hồ Sỹ Đ số tiền 5.200.000 đồng, ông Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe đạp thể thao hiệu Trinx 700c Free 1.0 của ông Hồ Sỹ Đ chưa thu hồi được; đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vison màu đỏ đen, biển số 59S2-665.33, số máy JF66E0055658, số khung RLHJS5815GY055651 thu giữ của Nguyễn Chí N. Kết quả xác minh xe mô tô trên do ông Nguyễn Chí G là cha ruột của bị cáo Nguyễn Chí N đứng tên chủ sở hữu. Việc N sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 16/11/2022, N không nói cho ông Giao biết. Ngày 16/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Chí G là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) nón kết màu xám đen thu giữ của bị cáo Lê Văn H là trang phục khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Chí N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2023.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) nón kết màu xám đen.

(Theo Phiếu nhập kho số: NK23/180C ngày 24/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Chí Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Dung